TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN MÔ** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số :47/2020/QĐST-HNGĐ	*Yên Mô, ngày 16 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số : 66/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đinh Thị D, sinh năm 1987. HKTT: Tổ dân phố Bồ Vy 2, thị trấn Yên Thịnh, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; Chỗ ở hiện nay: thôn Xuân Dương 2, xã Khánh Cư, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Anh Trịnh Duy H, sinh năm 1987. HKTT: Tổ dân phố Bồ Vy 2, thị trấn Yên Thịnh, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đinh Thị D và anh Trịnh Duy H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về việc nuôi con: Giao cho chị Đinh Thị D là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Trịnh Thị Trà M, sinh ngày 19/12/2018 cho đến khi cháu M thành niên.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Quyền và nghĩa vụ của cha mẹ và con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình.

2.2. Về chia tài sản và công nợ: Hai bên xác nhận không có tài sản chung và công nợ do đó không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đinh Thị D phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Đinh Thị D đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/ 0002281 ngày 16 tháng 6 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Mô.

+ Hoàn lại cho chị Đinh Thị D số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô;
- UBND thị trấn Yên Thịnh, huyện Yên Mô;
- Chi cục THA dân sự huyện Yên Mô;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐÃKÝ

PHAN NGỌC HÀ